TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG RIỀNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 23 - 03 – 2023
V/v: "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình - ly hôn, nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Hôm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mẫn
2. Ông Phan Ngọc Lợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Nhan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 23 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 730/2022/TLST- HNGĐ, ngày 05 tháng 12 năm 2022 về việc "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình - ly hôn, nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2023. Giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Diễm H, sinh năm: 1998; địa chỉ: Ấp Kinh Tràm, xã Hòa An, huyện Giồng Riềng,tỉnh Kiên Giang (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh Lưu Hoàng T, sinh năm: 1997; địa chỉ: Ấp Trảng Tranh, xã Hòa An, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 18/08/2022 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Chị Nguyễn Thị Diễm H trình bày:

Chị và Anh Lưu Hoàng T tự tìm hiểu quen biết nhau, được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa An, huyện Giồng Riềng, Kiên Giang và cấp giấy kết hôn vào ngày 23/02/2018.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng về sau thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là vợ chồng bất đồng nhiều quan điểm và thường

xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn với nhau và sống ly thân từ tháng 8/2022 cho đến nay. Nay chị Hxét thấy giữa chị và anh Tkhông thể hàn gắn chung sống với nhau nên chị Hyêu cầu được ly hôn với anh Tuấn.

Quá trình chung sống chị và anh Tcó 01 đứa con chung cháu tên Lưu Hoàng Khang, sinh ngày 27/9/2017, hiện con đang chung sống với anh Tuấn.

Về tài sản và nợ chung: không có

Nay chị Hkhởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tuấn.

Về con chung: chị Hđồng ý giao con cháu tên Lưu Hoàng Khang, sinh ngày 27/9/2017 cho anh Ttiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng.

Về tài sản và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 22/12/2022 và trong quá trình giải quyết bị đơn Anh Lưu Hoàng T trình bày:

Anh Txác định lời trình bày của chị Hvề hôn nhân, con chung, nợ chung là đúng.

Nay anh Txác định cuộc sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn phải ly hôn, nhưng nếu chị Hcương quyết ly hôn thì anh Tcũng đồng ý.

Về con chung: anh Tyêu cầu tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng con cháu tên Lưu Hoàng Khang, sinh ngày 27/9/2017, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Hkhởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Tnên đây là "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Tlà bị đơn trong vụ án có nơi cư trú tại huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Chị Hlà nguyên đơn trong vụ án có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt chị Htheo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

- Xét về hôn nhân: chị Hvà anh Tchung sống với nhau vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa An, huyện Giồng Riềng, Kiên Giang, nên hôn nhân của anh, chị là hợp pháp. Xét thấy anh, chị đã không quan tâm, chăm sóc, lo lắng cho nhau trong thời gian dài nên đã vi phạm nghiêm trọng

quyền, nghĩa vụ của vợ chồng. Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân của anh, chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Hyêu cầu được ly hôn với anh Tlà phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

- Về con chung: chị Hxác định chị và anh Tcó 01 con chung cháu tên Lưu Hoàng Khang, sinh ngày 27/9/2017,hiện con đang chung sống với anh Tuấn. anh Tyêu cầu được quyền nuôi dưỡng và không yêu cầu chị Hphải cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu của anh Tlà có cơ sở chấp nhận - xét thấy hiện nay dưới sự chăm sóc, giáo dục của anh Tcháu Khang đang sinh sống ổn định và phát triển bình thường. Chị Hcũng có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Mặc khác trong quá trình giải quyết vụ án thì chị Hcũng đồng ý giao con cho anh Ttiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên được Tòa án ghi nhận. Chị Hcó quyền và nghĩa vụ tới lui, thăm nom, chăm sóc, dạy dỗ con chung không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: chị Hvà anh Tkhông yêu cầu giải quyết.

[3] Về án phí ly hôn sơ thẩm: chị Hyêu cầu xin ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nộp thay theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0003304 ngày 05/12/2022 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm a- khoản 2 Điều 227, 218, Điều 238, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56, 81,82 Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho Chị Nguyễn Thị Diễm H được ly hôn với Anh Lưu Hoàng T.

2. Về con chung: Giao con chung cháu tên Lưu Hoàng Khang, sinh ngày 27/9/2017 cho Anh Lưu Hoàng T tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành (trừ trường hợp thay đổi quyền nuôi con theo quy định của pháp luật). Chị Nguyễn Thị Diễm H có quyền và nghĩa vụ tới lui, thăm nom, chăm sóc, dạy dỗ con chung không ai có quyền cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lưu Hoàng T không yêu cầu nên không giải quyết.

4. Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

5. Về án phí ly hôn sơ thẩm: chị Hyêu cầu xin ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nộp thay theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0003304 ngày 05/12/2022 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu.

Dương Văn Hôm